ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2143/QĐ-UBND	*Quảng Tân, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều chỉnh dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba thôn An Sơn đi Khu dân cư thôn Nà Thổng, xã Quảng Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22/06/2026 Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/06/2026 Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 Hướng dẫn phương pháp xác định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Quy định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND xã Quảng Tân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba thôn An Sơn đi Khu dân cư thôn Nà Thổng, xã Quảng Tân;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của UBND xã Quảng Tân về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba thôn An Sơn đi Khu dân cư thôn Nà Thổng, xã Quảng Tân;

Căn cứ Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND xã Quảng Tân về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba thôn An Sơn đi Khu dân cư thôn Nà Thổng, xã Quảng Tân;

Theo đề nghị của Trung tâm cung ứng dịch vụ xã Quảng Tân tại Tờ trình số 245/TTr-TTCUDV ngày 20/10/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 60/KQTĐ-KT ngày 28/10/2026 của Phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba thôn An Sơn đi Khu dân cư thôn Nà Thổng, xã Quảng Tân với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

1.1. Điều chỉnh quy mô dự án: Bổ sung thêm Hạng mục Cầu

- Vị trí xây dựng cầu: Nằm tại vị trí cầu treo Nà Thổng, xã Quảng Tân.

- Quy mô đầu tư mặt cắt ngang và bề rộng cầu.

+ Tuyến đường dẫn đầu cầu là đường cấp V miền núi. Bề rộng nền đường $B_{nền}$ = 6,5m. Trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt}$ = 5,5m; Bề rộng lề đất: $B_{lề}$ = 2x0,5 = 1,0m.

+ Phần cầu: Bề rộng cầu thiết kế phù hợp với bề rộng nền tuyến đường đấu nối: $B_{cầu}$ = 7,5m, gồm mặt đường xe chạy $B_{xe\ chạy}$ = $B_{nền\ đường\ dẫn}$ = 6,5m; gờ chắn bánh và lan can $B_{gờ\ chắn}$ = 2x0,5 = 1,0m.

**** Giải pháp thiết kế công trình cầu***

- Vị trí đặt mố trụ cầu phù hợp với địa hình địa mạo và thủy văn lòng suối, các vị trí đặt mố trụ cầu phải vuông góc với dòng chảy đảm bảo khẩu độ cầu là ngắn nhất, mố cầu không quá cao và hạn chế chiếm dụng vào lòng chảy.

- Kết cấu: Cầu có sơ đồ 9 nhịp dầm bản cứng bằng BTCT đổ tại chỗ, mỗi nhịp dài 12,0m. Mố trụ cầu dạng mố trụ dẻo trên hệ cọc khoan nhồi.

1.2. Điều chỉnh giảm chi phí GPMB của dự án.

1.3. Điều chỉnh lại TMĐT do điều chỉnh lại quy mô dự án, giảm chi phí GPMB dự án.

1.4. Lý do điều chỉnh:

- Việc viều chỉnh Quy mô và tổng mức đầu tư để phù hợp với Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của UBND xã Quảng Tân về việc phê duyệt Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

- Giảm chi phí GPMB do tính toán lại theo chi tiết diện tích chiếm dụng cần thu hồi.

- Điều chỉnh TMĐT do thay đổi cách tính từ khai toán theo suất đầu tư sang tính toán theo khối lượng nội dung công việc chi tiết, áp đơn giá theo định mức xây dựng theo quy định mới.

2. Tổng mức đầu tư (làm tròn) sau điều chỉnh: **48.178.182.000 đồng**. *Bằng chữ:(Bốn mươi tám tỷ một trăm bảy mươi tám triệu một trăm tám mươi hai nghìn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí GPMB:	8.218.182.000 đồng;
- Chi phí xây dựng sau thuế:	33.770.955.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	605.550.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	2.773.718.000 đồng;
- Chi phí khác:	613.144.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	2.196.633.000 đồng;

3. Các nội dung khác giữ nguyên và thực hiện theo Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 19/6/2026của UBND xã Quảng Tân.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm cung ứng dịch vụ xã Quảng Tân, Trưởng PGD số 17 - KBNN khu vực III và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như điều 2 (thực hiện);
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Quốc Hưng